

THANG ĐIỂM THI ĐUA NĂM HỌC 2014- 2015

Căn cứ ý kiến góp ý của CBCC.VC và kết luận của Lãnh đạo đã được thống nhất trong hội nghị CBCC.VC năm học 2014-2015, nay ban hành Thang điểm thi đua thực hiện từ năm học 2014-2015 như sau:

Số TT	NỘI DUNG THI ĐUA	MỨC ĐỘ	Điểm
	I- CÁC NỘI DUNG CHO TẤT CẢ CÁC THÀNH VIÊN		
1	Thực hiện các chủ trương, chính sách, chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, Nhà nước, của ngành, Trung tâm, tổ và các đoàn thể.	* Không thực hiện: (nếu không có lý do chính đáng)	-10 điểm
		* Thực hiện không tốt hoặc chậm (nếu không có lý do chính đáng)	-5 điểm
2	Chấp hành sự phân công và thực hiện sự chỉ đạo của lãnh đạo Đảng, chính quyền, đoàn thể và tổ (nếu không hợp lý không thống nhất trừ điểm qua sự phân tích của tập thể lãnh đạo).	* Không thực hiện.	-10 điểm
		* Thực hiện không tốt.	-5 điểm
3	Thực hiện đúng qui chế dân chủ và các qui định của Trung tâm, tuyên truyền rộng rãi cho CBCC, lao động và người học, đại diện người học hiểu rõ để thực hiện.	* Không thực hiện:	-5 điểm
		* Thực hiện không tốt:	-3 điểm

4	Có tác phong, đạo đức tốt, thực hiện đúng văn hoá nơi công sở, hành vi đối xử trong hội họp, sinh hoạt của Đảng, chính quyền, đoàn thể và tổ.	* Vi phạm (tập thể đã góp ý nhận xét và đánh giá)	-3 điểm
		* Không được công nhận là "Gia đình văn hoá"	không xét TĐ
		* Hút thuốc lá trong cơ quan	không xét TĐ
		* Không đeo băng tên	-1 điểm/ lần
		* Không được phép của chủ trì nhưng vẫn phát biểu.	-10 điểm/ lần
		* Phát biểu thiếu văn hóa làm ảnh hưởng không tốt đến cuộc họp	-5 điểm/ lần
5	Có tinh thần đóng góp ý kiến xây dựng khối đoàn kết, xây dựng cơ quan, bảo vệ nội bộ và bảo mật cơ quan (không cung cấp thông tin, tài liệu, tư liệu cho người khác khi chưa có ý kiến của lãnh đạo và người chịu trách nhiệm)	* Vi phạm:	-5 điểm /tr.họp
		* Làm ảnh hưởng chung	-10 điểm/ tr. họp
6	Tham gia tốt các hoạt động của cơ quan và các phong trào thi đua do các đoàn thể và cơ quan cấp trên phát động.	* Không tham gia (không phép)	Không xét thi đua
		* Không tham gia (Có phép)	-3 điểm
		- Cấp tỉnh, cấp huyện Nếu đạt giải: - Khuyến khích - Giải ba (đồng) - Giải nhì (bạc) - Giải nhất (vàng)	+ 5 điểm + 1 điểm + 2 điểm + 4 điểm + 5 điểm
7	Tham gia tốt các hoạt động dã ngoại, tham quan và du lịch.	* Không tham gia (không phép)	-10 điểm
		* Không tham gia (Có phép)	-1 điểm

8	Thực hiện tốt thông tin báo cáo 2 chiều (các thông tin phải được thông báo qua E.mail; có qui định mốc thời gian)	* Thực hiện chậm 1 ngày.	-3 điểm/ lần
		* Thực hiện không chính xác và không đúng theo biểu mẫu qui định.	-5 điểm /lần
9	Thực hiện ngày giờ công (làm việc, lên lớp, dự họp)	* Nghỉ không phép:	-10 điểm/ ngày
		* Nghỉ có phép:	-3 điểm/ 1 ngày
		* Ra khỏi lớp làm việc riêng trên 5 phút.	-5 điểm/lần
		* Đi trễ, về sớm (từ 5 phút trở lên)	-2 điểm/ lần
		* Trường hợp bị bệnh nhiều ngày có giấy bệnh viện. - Nghỉ từ 1 đến 3 ngày - Nghỉ từ 4 đến 10 ngày - Nghỉ trên 10 ngày	- 1 điểm - 3 điểm - 5 điểm
10	Bảo quản tài sản	* Thiếu trách nhiệm để hư hỏng, ra khỏi phòng không tắt quạt, tắt điện	-5 điểm/ lần
		* Mất tài sản do quản lý không tốt (phải bồi thường)	- 1 điểm/ 1 đv tính
11	Các loại sổ sách của CB,CC,VC (kể cả hồ sơ sổ sách về chuyên môn của tổ, giáo viên).	* Thực hiện không đúng qui định; ghi thiếu nội dung hoặc tẩy xóa nhiều; bảo quản không tốt; nộp để kiểm tra chậm.	-2 điểm
II- BAN LÃNH ĐẠO (GD, PGD, phụ trách các bộ phận và các tổ trưởng)			
1	Xây dựng kế hoạch năm, tháng, tuần; Tổ chức các hội nghị (giao ban; sơ kết; tổng kết; các cuộc họp thường kỳ, họp hội đồng; chuyên môn; công đoàn; tổ...) đúng nội dung, đúng theo kế hoạch.	* Chậm 1 ngày (không có lý do)	- 3 điểm/ lần
		* Ghi biên bản không phản ánh được nội dung các cuộc họp	- 3 điểm/ lần

2	Tổ chức triển khai kế hoạch không đúng nội dung của nghị quyết cuộc họp, không đúng thời gian.	* Chậm 1 ngày	- 3 điểm/ lần
		* Nội dung không đúng Nghị quyết .	- 10 điểm/ lần
3	Giải quyết các đề nghị của các bộ phận, giáo viên kịp thời (<i>theo quyền hạn được phân công</i>)	* Không giải quyết và không có ý kiến phản hồi (không có lý do)	-10 điểm/lần
		* Hẹn giải quyết nhưng chậm theo hẹn 1 ngày (không lý do)	- 5 điểm/lần
4	Thực hiện các chế độ chính sách	* Không thực hiện (<i>không lý do</i>)	Không xét thi đua
		* Thiếu (<i>bỏ sót</i>)	-5 đ/ lần
5	Kiểm tra hồ sơ và trả lại giáo viên đúng thời gian đã thông báo.	* Trễ 1 ngày	- 5 điểm
6	Thăm lớp, dự giờ và kiểm tra theo chỉ tiêu kế hoạch (và đột xuất)	Thiếu 1 tiết	-2 điểm
7	Các thành viên dưới quyền quản lý có vi phạm nội qui hoặc quy chế.	* Che dấu không tiến hành kiểm điểm; không biết nhưng có người thông báo mà không kiểm tra đánh giá.	- 10 điểm/ lần
		* Biết nhưng đánh giá cho điểm không chính xác.	- 3 điểm/ lần
8	Sổ nghị quyết của tập thể.	* Trình bày không đúng qui định	- 5 điểm
		* Bảo quản không tốt, tẩy xóa nhiều, bị rách...	- 2 điểm
III- NHÂN VIÊN			
1	Thực hiện đúng nhiệm vụ được giao: Hoàn thành, cập nhật đầy đủ và bảo quản các loại hồ sơ sổ sách đúng qui định; Soạn thảo các văn bản, nhận và sắp xếp, chuyển các công văn đảm bảo qui định.	* Không thực hiện (<i>không có lý do chính đáng</i>)	- 7 điểm
		* Chậm 1 ngày (<i>không có lý do chính đáng</i>)	- 4 điểm
		* Thiếu (<i>bỏ sót</i>)	- 2 điểm

2	Bảo vệ cơ quan không để xảy ra mất tài sản, vệ sinh cơ quan sạch đẹp, bám chuông báo giờ đúng qui định	* Để mất tài sản (<i>không có lý do</i>) phải bồi thường	- 10 điểm
		* Có sai sót	- 2 điểm/ lần
IV- GIÁO VIÊN			
1	Giáo án soạn đầy đủ và trình bày đúng qui định, đẹp, bảo quản tốt, đảm bảo thời gian (soạn trước 2 tuần)	* Soạn thiếu 1 tiết	-5 điểm
		* Soạn sơ sài 1 tiết; Trình bày không đúng 1 tiết; Không đúng nội dung , không đúng phân phối chương trình, không đúng thời gian .	- 2 điểm/tiết
		*Soạn chưa đúng kiến thức (<i>kể cả sơ đồ, hình vẽ và tranh ảnh... để minh họa</i>)	- 5 điểm/ tiết
		* Các vi phạm trên đã có nhắc nhở nhưng không sửa chữa qua từng đợt kiểm tra.	- 10 điểm/ lần
2	Báo giảng trước 1 tuần	* Trễ 1 ngày	- 2 điểm
		* Ghi không đúng chương trình	- 5 điểm
		* Ghi không đúng qui định	- 2 điểm
		* Tẩy xóa nhiều, bảo quản không tốt	- 2 điểm
3	Thao giảng cấp tổ	*Xếp loại GIỎI	+ 2 điểm
4	Hội giảng cấp Trung tâm: TỔ chọn cử luân phiên giáo viên có tiết thao giảng đạt loại giỏi tham gia hội giảng cấp Trung tâm.	* Không tham gia giảng dạy (<i>có phép</i>)	- 3 điểm / ngày
		* Không tham gia giảng dạy (<i>không phép</i>)	-10 điểm/ ngày
		* Không tham gia dự giờ hoặc không dự góp ý (<i>có phép</i>)	- 3 điểm / ngày

		* Không tham gia dự giờ hoặc không dự góp ý (không phép)	- 1điểm/tiết
		* Xếp loại GIỎI	+3 điểm
5	Hội giảng cấp Tỉnh	* Không chấp hành khi được phân công	Không xét thi đua
		* Tham gia giảng dạy	+ 5 điểm
		* Đạt loại giỏi thì được cộng tiếp	+ 2 điểm
		* Đạt giải KK thì được cộng tiếp	+ 4 điểm
		* Đạt giải ba thì được cộng tiếp	+ 6 điểm
		* Đạt giải nhì thì được cộng tiếp	+ 8 điểm
		* Đạt giải nhất thì được cộng tiếp	+ 10 điểm
6	Dự giờ thăm lớp đúng qui định, đảm bảo yêu cầu kế hoạch của chuyên môn và tổ đề ra.	* Thiếu 1 tiết	- 2 điểm
		* Không đi dự nhưng ghi vào sổ dự giờ của cá nhân.	- 15 điểm/tiết
		* Người dự ghi sổ dự giờ không chính xác về nội dung, ký xác nhận của giáo viên được dự giờ.	- 10 điểm/tiết
		* Người dạy kí không đúng với ngày người dự	-2 điểm
		* Người dự ghi không đúng thời gian với người dạy	- 2 điểm
7	Quản lý, tổ chức nền nếp lớp chủ nhiệm	* Vệ sinh trường lớp bản, LD nhắc nhở 2 lần trở lên	- 5 điểm/lần xét
		* Lớp ồn ảnh hưởng đến lớp khác LD đã nhắc nhở 2 lần trở lên	- 2 điểm/ lần
		* Lớp không thực hiện tốt nội qui	- 5 điểm/ lần

8	Học sinh nghỉ 3 buổi phải báo cáo lãnh đạo bằng văn bản	Nếu không báo cáo	- 2 điểm/ hs/lần xét
9	Thu nộp các khoản học phí, lệ phí * Làm các thủ tục nhập quỹ chậm so với thời gian qui định	* Sau 5 ngày * Sau 10 ngày * Sau 15 ngày	- 5 điểm - 10 điểm - 15 điểm
V- QUY ĐỊNH CHUNG			
1	Đề xét thi đua, đầu năm CBCC.VC phải có bảng đăng ký thi đua, cuối năm có báo cáo thành tích		
2	Những nhiệm vụ được ghi trong Qui chế hoạt động nếu CBVC không thực hiện tốt.		-5 điểm/lần xét
3	Tất cả các điểm cộng và trừ do Tổ thực hiện. Hằng tháng Tổ gửi kết quả thi đua hằng tháng; các ý kiến phản ánh của tổ và cá nhân (nếu có, phải có minh chứng) gửi cho thường trực Hội đồng TĐ-KT, trong cuộc họp giao Ban Lãnh đạo hàng tháng để giải quyết.		Nếu không thực hiện -5 điểm đối với tổ trưởng
4	Khi xếp thi đua hằng tháng các tổ cần lưu ý đến các ý kiến qua kiểm tra hoặc nhận xét của lãnh đạo, đoàn thể và tổ để cộng hoặc trừ điểm		Nếu không thực hiện - 5 điểm
5	CBCC.VC có tổng số điểm ban đầu là 100 điểm, nếu đạt dưới 80 điểm: Không xét LĐTT; đạt dưới 50 điểm là không hoàn thành nhiệm vụ.		
6	Chiến sĩ thi đua là những người tiêu biểu trong số LĐTT, nên phải đạt vị thứ xếp hạng chung từ 50% LĐTT trở lên (xếp vị thứ từ 1 đến 9) mới được xét bình chọn, đề nghị công nhận CSTĐ các cấp		
7	Mỗi thành viên phải có trách nhiệm giám sát lẫn nhau và phản ánh với thường trực Hội đồng thi đua để xem xét.		
8	Điểm thi đua xếp theo Tổ, nếu thấy bất hợp lý Hội đồng có thể điều chỉnh thứ tự xếp ở Tổ cho phù hợp, khi xếp loại chung phải theo thứ tự đã được điều chỉnh		
9	Hội đồng thi đua bình bầu xếp thứ tự theo 2 danh sách, danh sách 1 xếp 70% CBVC, danh sách 2 xếp thứ tự 30% CBVC còn lại.		

10	Mỗi năm học chia làm 2 đợt thi đua, mỗi đợt các Tổ và Hội đồng thi đua đơn vị bình xét. Điểm thi đua cả năm bằng điểm 2 đợt cộng lại.
11	Những nhiệm vụ được ghi trong qui chế hoạt động nếu CBVC thực hiện tốt hoặc không tốt, Hội đồng thi đua xem xét có thể cộng (+) hoặc trừ (-) điểm (phải có minh chứng) cho phù hợp vào cuối năm.
12	Sau khi họp xét thi đua, trong vòng 5 ngày thông báo kết quả trong Hội đồng sư phạm, trước khi lập hồ sơ gửi kết quả lên cấp trên.
13	Về hiếu, hỷ: cha mẹ, anh chị em ruột bên vợ, bên chồng và con ruột, không trừ điểm.
14	Căn cứ kết quả xét thi đua trong năm học trước, để phân loại lao động A= 50%, B= 50%, làm căn cứ để trả thu nhập tăng thêm, theo Qui chế chi tiêu nội bộ.

Nơi nhận:

- Ban Giám đốc;
- Các Tổ trưởng;
- Các đoàn thể;
- Lưu: VT

TM.BCH.CĐCS
CHỦ TỊCH

Đã ký và đóng dấu

Lê Văn Thạnh

GIÁM ĐỐC

Đã ký và đóng dấu

Nguyễn Xuân Hiền